

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

Đồng Xoài, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc giải quyết hồ sơ “*Tranh chấp ly hôn*” thụ lý số 75/2021/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Những nội dung các đương sự thống nhất được với nhau trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên là tự nguyện; nội dung thống nhất giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975.

- *Người bị kiện:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1978.

Cùng trú tại: tổ 5, khu phố 4, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Văn Tuấn A, sinh ngày 16/11/2010 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông V, bà T Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Ông V, bà T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TP.Đồng Xoài;*
- *UBND X. Khuyển Nông,*  
*H. Triệu Sơn; T. Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

*(ĐÃ KÝ)*

**Võ Chát**